TRƯỜNG TIỂU HỌC ..... *Thứ ..... ngày ..... tháng ..... năm 20.....*

Họ và tên: .....

Lớp: 1 .....

PHIẾU ÔN TẬP HỌC KÌ I
MÔN TIẾNG VIỆT – KHỐI 1
PHIẾU SỐ 20

Thời gian làm bài: 30 phút

I. ĐỌC – HIỂU

Chợ quê buổi sớm

Sáng sớm, bà dắt bé đi chợ quê. Chợ nằm ở ngay đầu làng rất đông vui. Mọi người bày bán nhiều rau xanh và củ quả tươi. Bà mua cho bé bánh rán thơm ngọt. Bé nắm tay bà tung tăng đi về nhà.

Đọc bài «Chợ quê buổi sớm» và khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. Bài đọc trên có mấy câu?

A. 6 câu **B.** 4 câu **C.** 5 câu

Câu 2. Bà dắt bé đi đâu vào sáng sớm?

A. đi chợ quê **B.** đi ra phố **C.** đi công viên

Câu 3. Bà mua quà gì cho bé?

A. bánh rán **B.** kẹo dẻo **C.** búp bê

Câu 4. Tìm và viết tiếng trong bài «Chợ quê buổi sớm» có vần ung:

Tiếng có vần ung: ……

II. BÀI TẬP

Bài 1. Nối ô chữ bên trái với ô chữ bên phải để thành câu. Cách nối nào đúng ghi Đ, sai ghi S:

a) Mặt trời – tỏa ánh nắng ấm áp	
b) Đàn cá nhỏ – hót líu lo trên cành	
c) Chim sơn ca – bơi lội dưới nước	
d) Bác nông dân – chăm chỉ cày ruộng	

Bài 2. Điền g hay gh vào chỗ chấm:

a) …..i nhớ

b) …..ạo nếp

c) …..ế đá

d) …..ối ôm

Bài 3. Điền vần im hay ip vào chỗ chấm (nhớ thêm dấu thanh):

a) đuổi k.….

b) ch.….. non

c) bắt nh.….

d) trái s.….

Bài 4. Mỗi từ dưới đây có một tiếng viết sai chính tả. Em hãy viết lại từ cho đúng:

a) ká vàng → …….

b) ghà con → …….

c) cẹo dẻo → …….

Bài 5. Sắp xếp các từ ngữ sau thành câu rồi viết lại: hoa quả. / Chợ quê / nhiều / có

a) Viết lại câu: …….

Bài 6. Chọn từ trong ngoặc (bơi, hót, gáy) điền vào chỗ chấm:

a) Gà trống ……. vang gọi mặt trời thức dậy.

b) Đàn chim non ……. líu lo trên cành cây.

c) Đàn cá nhỏ tung tăng ……. lội dưới ao.

HẾT

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phiếu ôn tập học kì I Tiếng Việt lớp 1 · Phiếu số 20

I. Đọc – hiểu

Câu	1	2	3
Đáp án	C	A	A

Câu 4.
Trong bài chỉ có tiếng «tung» mang vần ung.

II. Bài tập

Bài 1.
a) Đ; b) S; c) S; d) Đ

Bài 2.
a) ghi nhớ; b) gạo nếp; c) ghế đá; d) gối ôm.
Nhớ: viết gh trước e, ê, i; viết g trước các chữ còn lại.

Bài 3.
a) đuổi kịp; b) chim non; c) bắt nhịp; d) trái sim.

Bài 4.
a) «ká» sai, sửa thành «cá»: cá vàng; b) «ghà» sai, sửa thành «gà»: gà con; c) «cẹo» sai, sửa thành «kẹo»: kẹo dẻo.

Bài 5.
Câu đúng: Chợ quê có nhiều hoa quả.

Bài 6.
a) Gà trống gáy vang gọi mặt trời thức dậy. b) Đàn chim non hót líu lo trên cành cây. c) Đàn cá nhỏ tung tăng bơi lội dưới ao.